BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3163 /TB-ĐHCT

Cần Thơ, ngày 07 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc triển khai giảng dạy học phần Triết học sau đại học (ML605, ML606) học kỳ 1 năm học 2026-2027

Đại học Cần Thơ thông báo triển khai giảng dạy và học tập học phần Triết học sau đại học (ML605, ML606) đến học viên cao học khóa 2026-2028 trúng tuyển đợt 2, cụ thể như sau:

1. Lịch học và danh sách phân nhóm học viên: được đính kèm theo thông báo này.

2. Địa điểm giảng dạy: giảng đường 106/C1 và 107/C1 – Nhà học C1.

3. Hình thức giảng dạy: kết hợp **trực tiếp** và **trực tuyến** nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho học viên tham gia.

4. Yêu cầu đối với học viên: học viên cần tham dự đầy đủ các buổi học, tuân thủ nghiêm túc thời gian và quy định do giảng viên phụ trách lớp đề ra.

5. Học viên khóa 2025-2027 và các khóa trước có nhu cầu học lại học phần Triết học vui lòng liên hệ Khoa Sau đại học (Thầy Khương – email pdakhuong@ctu.edu.vn) để được hỗ trợ đăng ký.

Đại học Cần Thơ trân trọng thông báo đến các đơn vị đào tạo và học viên cao học để biết và thực hiện theo thông báo này.

Trân trọng kính chào./

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

BỘ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Lê Văn Lâm

Nơi nhận:
- Đơn vị đào tạo;
- Học viên cao học;
- Website KSĐH;
- Lưu: VT, KSĐH.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THỜI KHÓA BIỂU HỌC PHẦN TRIẾT HỌC
HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2026-2027

I . Thông tin giảng viên:

1. TS. Lê Ngọc Triết (MSCB: 700929, email: lntriet@ctu.edu.vn)
2. PGS.TS. Trần Quang Thái (MSCB: 002961, email: tqthai@ctu.edu.vn)
3. TS. Nguyễn Thành Nhân (MSCB: 001773, email: nthanhnhan@ctu.edu.vn)
4. TS. Nguyễn Thị Đan Thụy (MSCB: 001990, email: ntdthuy@ctu.edu.vn)
5. TS. Hồ Thị Hà (MSCB: 002214, email: htha@ctu.edu.vn)
6. TS. Nguyễn Văn Bừng (MSCB: 003096, email: nvbung@ctu.edu.vn)

II. Học phần Triết học ML605 (3 tín chỉ): Nhóm ML06, ML07

Hình thức học: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Học trực tiếp:

+ Thời gian học: Buổi sáng: 7 giờ, Buổi chiều: 13 giờ 30 phút

+ Phòng học: giảng đường 106/C1, 107/C1 tại nhà học C1

Học trực tuyến: Buổi tối: bắt đầu từ 18h00. Link lớp học: do Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông cung cấp.

Tuần	Thứ	Ngày	Buổi	Nhóm	Phòng học	CBGD
13	Thứ 3	01/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thị Đan Thụy
				ML605 (ML07)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 4	02/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thị Đan Thụy
				ML605 (ML07)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 5	03/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thị Đan Thụy
				ML605 (ML07)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 7	05/12/2026	*Sáng*	ML605 (ML06)	106/C1	Nguyễn Thị Đan Thụy
				ML605 (ML07)	107/C1	Nguyễn Văn Bừng
			Chiều	ML605 (ML06)	106/C1	Lê Ngọc Triết
				ML605 (ML07)	107/C1	Hồ Thị Hà
	Chủ nhật	06/12/2026	*Sáng*	ML605 (ML06)	106/C1	Lê Ngọc Triết
				ML605 (ML07)	107/C1	Hồ Thị Hà
			Chiều	ML605 (ML06)	106/C1	Lê Ngọc Triết
				ML605 (ML07)	107/C1	Hồ Thị Hà
14	Thứ 2	07/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thành Nhân
				ML605 (ML07)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 3	08/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thành Nhân
				ML605 (ML07)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 4	09/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thành Nhân
				ML605 (ML07)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 5	10/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thành Nhân
				ML605 (ML07)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 6	11/12/2026	*Tối*	ML605 (ML06)	Link	Nguyễn Thành Nhân
				ML605 (ML07)	Link	Trần Quang Thái

III. Học phần Triết học ML606 (4 tín chỉ): Nhóm ML08

Hình thức học: trực tiếp kết hợp trực tuyến.

- Học trực tiếp:

+ Thời gian học: Buổi sáng: 7 giờ, Buổi chiều: 13 giờ 30 phút

+ Phòng học: 107/C1 tại nhà học C1

Học trực tuyến: Buổi tối: bắt đầu từ 18h00. Link lớp học: do Trung tâm Chuyển đổi số và Truyền thông cung cấp.

Tuần	Thứ	Ngày	Buổi	Nhóm	Phòng học	CBGD
14	Thứ 7	12/12/2026	*Sáng*	ML606 (ML08)	107/C1	Nguyễn Thị Đan Thụy
			Chiều	ML606 (ML08)	107/C1	Nguyễn Thị Đan Thụy
	Chủ nhật	13/12/2026	*Sáng*	ML606 (ML08)	107/C1	Hồ Thị Hà
			Chiều	ML606 (ML08)	107/C1	Hồ Thị Hà
15	Thứ 2	14/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 3	15/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 4	16/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 5	17/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Nguyễn Văn Bừng
	Thứ 7	19/12/2026	*Sáng*	ML606 (ML08)	107/C1	Lê Ngọc Triết
			Chiều	ML606 (ML08)	107/C1	Lê Ngọc Triết
	Chủ nhật	20/12/2026	*Sáng*	ML606 (ML08)	107/C1	Nguyễn Thành Nhân
			Chiều	ML606 (ML08)	107/C1	Nguyễn Thành Nhân
	Thứ 2	21/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 3	22/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Trần Quang Thái
	Thứ 4	23/12/2026	*Tối*	ML606 (ML08)	Link	Trần Quang Thái

IV. Danh sách phân nhóm theo ngành học

TT	Ngành	MSHP	Số TC	SL	Nhóm
1	Công nghệ thực phẩm (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	4	ML06
2	Công nghệ sinh học (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	17	ML06
3	Kỹ thuật phần mềm (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	11	ML06
4	Khoa học máy tính (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	15	ML06
5	Hệ thống thông tin (định hướng ứng dụng)	ML605	3	20	ML06
6	Vật lý kỹ thuật (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	2	ML06
7	Hóa hữu cơ (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	7	ML06
8	Sinh học (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	7	ML06
9	Hóa lý thuyết và hóa lý (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	7	ML06
10	Toán ứng dụng (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	8	ML06
11	Vật lý lý thuyết và vật lý toán (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	9	ML06
12	Lý thuyết xác suất và thống kê toán học (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	13	ML06
13	Quản lý tài nguyên và môi trường (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	5	ML07
14	Quản lý tài nguyên và môi trường, chuyên ngành Biến đổi khí hậu và quản lý đồng bằng	ML605	3	9	ML07
15	Kỹ thuật môi trường (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	10	ML07
16	Quản lý đất đai (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	15	ML07
17	Chăn nuôi (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	1	ML07

TT	Ngành	MSHP	Số TC	SL	Nhóm
18	Khoa học cây trồng (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	4	ML07
19	Khoa học đất (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	5	ML07
20	Khoa học cây trồng (Kỹ thuật nông nghiệp thông minh) (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	6	ML07
21	Thú y (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	13	ML07
22	Bảo vệ thực vật (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	16	ML07
23	Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (định hướng ứng dụng)	ML605	3	1	ML07
24	Kỹ thuật xây dựng công trình thủy (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	3	ML07
25	Kỹ thuật cơ khí (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	5	ML07
26	Kỹ thuật điện (định hướng ứng dụng)	ML605	3	6	ML07
27	Kỹ thuật xây dựng (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	8	ML07
28	Quản lý thủy sản (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	8	ML07
29	Nuôi trồng thủy sản (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	9	ML07
30	Bệnh học thủy sản (định hướng nghiên cứu)	ML605	3	10	ML07
31	Chính sách công (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	7	ML08
32	Phát triển nông thôn (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	7	ML08
33	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (Tiếng Pháp) (định hướng ứng dụng)	ML606	4	10	ML08
34	Tài chính - Ngân hàng (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	7	ML08
35	Quản lý kinh tế (định hướng ứng dụng)	ML606	4	7	ML08
36	Quản lý kinh tế (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	17	ML08
37	Tài chính - Ngân hàng (định hướng ứng dụng)	ML606	4	20	ML08
38	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (Toán) (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	9	ML08
39	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn (Giáo dục thể chất) (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	14	ML08
40	Quản lý giáo dục (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	15	ML08
41	Văn học (định hướng nghiên cứu)	ML606	4	15	ML08